



CK.0000078781

ĐI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
THUẬT CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ VIỆT NAM

LINH NGA NIÊ KDAM

ÂM NHẠC CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ
TRƯỜNG SƠN - TÂY NGUYÊN
(1955 - 2017)



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

**LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ VIỆT NAM**

LINH NGA NIÊ KDAM

**ÂM NHẠC CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ
TRƯỜNG SƠN - TÂY NGUYÊN
(1955 - 2017)**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|--|------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. TS. Trịnh Thị Thủy | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính | <i>Ủy viên</i> |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam | <i>Ủy viên</i> |
| 7. ThS. Vũ Công Hội | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường | <i>Ủy viên</i> |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên | <i>Ủy viên</i> |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích | <i>Ủy viên</i> |

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tinh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Diễn
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

LỜI MỞ

Mặc dù là một vùng đất có bề dày truyền thống văn hóa, không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên đến nay đã được quốc tế tôn vinh là “Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại” với một kho tàng khổng lồ về nghệ thuật diễn xướng độc đáo và phong phú, trong đó có âm nhạc; nhưng nếu lấy mốc thời gian từ năm 1955 ngược về trước, ngoài âm nhạc dân gian, âm nhạc hiện đại Trường sơn - Tây Nguyên hầu như chưa có. Trong kháng chiến chống Pháp, ca khúc đầu tiên viết về Tây Nguyên là *Em Yuk* của đồng tác giả Đức Tùng và Hữu Tiến. Tác giả Đức Tùng còn viết tiếp *Tây Nguyên hành khúc*. Sau đó là đến *Tiếng hát xứ M'nông Tibri, Đợi chờ* - những sáng tác của Nhật Lai, người bỏ nhiều công sức và có nhiều công lao nhất trong việc sưu tầm âm nhạc dân gian các dân tộc Tây Nguyên.

Ít người biết, sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Kpă Púi với tâm hồn trẻ trung phơi phới của người thanh niên Jrai (Gia Rai) lần đầu gặp và tham gia Việt Minh, đã có ngay những sáng tác trên chất liệu dân ca Jrai về miền quê hương đang như Cây rừng đón cơn mưa cách mạng để nảy nở, sinh sôi, Đó là các ca khúc: *Chăn Đi bừng sáng*, *Nhớ Cheo Reo*, *Đing năm ca*... Những ca khúc kể trên của Kpă Púi được đón nhận và lan truyền trong cộng đồng các dân tộc Trường Sơn - Tây Nguyên rất lâu; không chỉ các đội tuyên truyền văn hóa ở Trường Sơn - Tây Nguyên thời điểm 1945 - 1954 mà sau ngày đất nước bị chia cắt làm hai miền, những ca khúc ấy vẫn tiếp tục được ngân vang. Tiếc thay, đó là những gì ít ỏi chúng tôi tìm được trong ký ức của những người con Tây Nguyên và tư liệu về âm nhạc Trường Sơn - Tây Nguyên.

Năm 1955, âm nhạc Trường Sơn - Tây Nguyên lần đầu tiên “ra mắt” công chúng miền Bắc. Những bài *Mét Man* (dân ca Jrai), *Chim Jil đi tắm* (dân ca Xơ Đăng) mang nhịp điệu rộn ràng tươi vui như gió sớm; hay bài *O chim Kotiă* (dân ca Ê Đê) mềm mại dàn trải rủ rỉ lời tự sự...; hoặc những bài hát được